

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/KDTM-ST

Ngày: 20/4/2022

V/v: *Tranh chấp hợp đồng
cho thuê tài chính*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hương Lan
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Văn Tiến và bà Phạm Hồng Thiêm
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Diệu Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy:* Bà Phạm Thị Thanh Hải – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 07/2021/TLST – KDTM ngày 26 tháng 11 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng cho thuê tài chính” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-KDTM ngày 26/02/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/QĐST- KDTM ngày 22/3/2022, giữa:

Nguyên đơn: Công ty I – Ngân hàng X; Địa chỉ: Số 4, PNT, phường KL, quận Đ, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Bà Trương Thị Xuân Th – Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Thanh S – Phó tổng giám đốc (*có mặt tại phiên tòa*)

Bị đơn: Công ty TNHH vận tải biển PQ

Địa chỉ: Số nhà 134, khu C, thị trấn D, huyện TT, tỉnh Thái Bình; Người đại diện theo pháp luật: Bà Hà Thị Th – Chức vụ: Giám Đốc – *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, các văn bản gửi cho Tòa án và tại phiên tòa sơ thẩm đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Công ty I – Ngân hàng X (tên viết tắt là AI) và Công ty TNHH Vận tải biển PQ (viết tắt là Công ty PQ) đã ký hợp đồng cho thuê tài chính số 15/2008/ALC1 ngày 28/01/2008 và các phụ lục Hợp đồng, tài sản cho thuê là 01 tàu vận tải biển chở

hàng khô, trọng tải 1.955 tấn mang tên Phú Quý 18-ALCI, số đăng ký VN – 3155-VT, cấp ngày 10/5/2010; Tổng giá trị tài sản cho thuê 14.140.060.000 đồng; Dư nợ khi cho thuê: 12.500.000.000 đồng; Đặt cọc 1.640.060.000 đồng; Ký cược 300.000.000 đồng; Thời hạn thuê 144 tháng; Ngày nhận nợ 19/5/2010; Ngày trả nợ cuối cùng 17/3/2022; Lãi suất cho thuê: 14%/ năm; Lãi suất thuê được áp dụng có điều chỉnh theo tháng, mức lãi suất cụ thể tại thời điểm điều chỉnh thực hiện theo thông báo của Công ty cho thuê tài chính I – Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam, trường hợp để nợ phát sinh quá hạn, lãi phạt quá hạn tối đa bằng 150% lãi suất cho thuê trong hạn; Mục đích sử dụng tài sản thuê là để phục vụ cho hoạt động kinh doanh hợp pháp của Công ty PQ; Cũng theo thỏa thuận trong hợp đồng, công ty PQ cam kết thanh toán tiền thuê cho AI đầy đủ, đúng hạn theo lịch thanh toán đính kèm. Khi Công ty PQ vi phạm hợp đồng ở mức không thể khắc phục được, ALCI có toàn quyền thu hồi ngay lập tức tài sản cho thuê và yêu cầu Công ty PQ phải thanh toán ngay toàn bộ số tiền thuê chưa trả theo Hợp đồng. Trong thời gian tối đa là 60 ngày kể từ ngày thu hồi tài sản cho thuê, nếu công ty PQ chưa hoàn trả đầy đủ số tiền thuê theo Hợp đồng thì AI có toàn quyền bán tài sản thuê, cho thuê lại để bảo toàn vốn cho Nhà nước. Nếu số tiền thu được không đủ thanh toán, Công ty TNHH PQ có trách nhiệm thanh toán đầy đủ số tiền còn thiếu cho AI.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, Công ty PQ không thanh toán tiền thuê tài chính đầy đủ, đúng hạn, để phát sinh nợ quá hạn lớn và kéo dài, vi phạm khoản 1 Điều 7 về thanh toán tiền thuê của Hợp đồng cho thuê tài chính. Ngày chuyển nợ quá hạn nhóm 2 là ngày 28/9/2010, ngày chuyển nợ nhóm 5 là ngày 31/8/2011. Tính đến ngày 07/02/2017, Công ty PQ còn nợ quá hạn theo hợp đồng trên là 20.052.764.256 đồng (bao gồm nợ gốc: 11.534.192.999 đồng, nợ lãi: 8.518.571.257 đồng). AI nhiều lần làm việc trực tiếp và gửi văn bản yêu cầu thanh toán dứt điểm nợ tồn đọng, thực hiện nghĩa vụ hợp đồng cho thuê tài chính nhưng Công ty Phú Quý không thực hiện. Vì vậy AI đã ban hành thông báo số 27A/TB-ALCI-KD ngày 07/02/2017 về việc “Chấm dứt hợp đồng cho thuê tài chính trước hạn và yêu cầu thanh toán ngay số tiền còn lại theo Hợp đồng”. Ngày 17/02/2017, AI ban hành văn bản số 47/ALCI-KD về việc “Yêu cầu thu hồi tài sản cho thuê tài chính”. Từ ngày 22/02/2017 đến ngày 24/02/2017, AI tổ chức thực hiện thu hồi tài sản cho thuê tài chính là tàu PQ 18 – ALC1 nhưng Công ty PQ không hợp tác và để cho Công ty TNHH TN (địa chỉ xóm 9, xã Hợp Thành, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng) là đơn vị sửa chữa tàu Phú Quý 18 giữ tàu Phú Quý. Ngày 03/7/2020, Công ty Phú Quý đã ban hành văn bản số 06/2020/C-PQ “v/v: Trích tiền ký cược thanh toán tiền sửa chữa tàu Phú Quý 18-ALCI cho công ty TNHH TN” gửi ALCI. Ngày 06/7/2020, ALCI đã làm việc với công ty TNHH TN và Công ty PQ, thống nhất nội dung: Công ty TNHH TN chấp thuận giao trả tàu Phú Quý 18- ALCI theo nguyên trạng cho AI với điều kiện Công ty

PQ hoặc AI thanh toán cho Công ty TNHH TN số tiền là 300.000.000 đồng. Ngay sau khi số tiền 300.000.000 đồng được chuyển vào tài khoản của Công ty TNHH TN thì ngay lập tức Công ty TNHH TN giao trả lại tàu Phú Quý 18-ALCI. Ngày 21/7/2020, Công ty TNHH TN đã ban hành văn bản số 60/CV-TN gửi ALCI với nội dung: Đề nghị ALCI chuyển tiền cho Công ty TNHH TN, số tiền là 300.000.000 đồng; Cam kết với ALCI: Sau khi nhận tiền, Công ty TNHH TN tiến hành việc giao trả tàu Phú Quý 18-ALCI mà không có đòi hỏi bất kỳ chi phí nào khác, không gây khó khăn, cản trở cho ALCI trong việc nhận tàu. Ngày 05/8/2020, ALCI đã trích tiền ký cược thanh toán tiền sửa chữa tàu Phú Quý 18-ALCI cho Công ty TNHH TN, số tiền 300.000.000 đồng. Ngày 06/8/2020, Công ty TNHH TN đã giao trả lại tàu Phú Quý 18-ALCI cho ALCI, có sự chứng kiến của Công an xã Hợp Thành, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Việc thu hồi tàu Phú Quý – 18 hoàn thành từ hồi 11 giờ 30 phút ngày 06/8/2020. Sau khi nhận bàn giao tàu ALIC đã ký hợp đồng neo đậu tàu tại nơi neo đậu của Công ty TNHH TN. Sau đó ALCI đã tiến hành đầy đủ các bước theo quy định của pháp luật để xử lý bán tàu Phú Quý 18-ALCI. Ngày 14/12/2020, ALCI đã bán đấu giá thành công tàu Phú Quý 18-ALCI qua Công ty đấu giá hợp danh CM với giá 4.530.000.000 đồng; số tiền thu được sau khi bán đấu giá tài sản thanh toán các khoản chi phí thu hồi, xử lý tài sản còn lại là 3.805.287.500 đồng trừ vào nợ gốc; công nợ còn lại sau khi xử lý xong tàu Phú Quý 18 ALCI của công ty PQ là 23.434.533.054 đồng, trong đó nợ gốc là: 7.728.905.499 đồng, nợ lãi: 15.705.627.555 đồng. ALCI cũng đã gửi thông báo số 10/ALCI-KD ngày 13/01/2021 “V/v: Bán tàu Phú Quý 18 – ALCI và chốt công nợ hợp đồng cho thuê tài chính” và gửi thông báo số 25/ALCI-KD ngày 04/02/2021 yêu cầu thanh toán số tiền còn lại, tuy nhiên Công ty PQ vẫn không thanh toán nợ nên buộc AI khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc Công ty PQ thực hiện toàn bộ nghĩa vụ trả nợ cho AI tạm tính đến ngày 20/4/2022 (Do nợ lãi tiếp tục phát sinh), gồm: Nợ gốc: 7.728.905.499 đồng; Nợ lãi trong hạn: 7.424.860.892 đồng; Nợ lãi quá hạn: 10.158.890.699 đồng

- Buộc Công ty PQ phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho thuê tài chính số 15/2008/ALC1 ngày 28/01/2008 kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án ra Bản án/Quyết định cho đến ngày thực tế Công ty PQ trả hết nợ gốc cho ALCI

- Trong trường hợp Công ty PQ không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ sau khi bản án/quyết định được ban hành có hiệu lực pháp luật thì AI có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng của Công ty PQ theo quy định tại Luật thi hành án dân sự để AI thu hồi theo quy định.

- Tài sản cho thuê tài chính là tàu PQ 18 đã được thu hồi xử lý thu hồi nợ nên AI không yêu cầu giải quyết; Tài sản thế chấp theo Hợp đồng không có nên AI không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện theo pháp luật, đại diện theo ủy quyền của bị đơn vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án nên không thu thập được ý kiến trình bày của bị đơn, không hòa giải được phải đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên phát biểu về tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đều đúng quy định. Về nội dung vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 269, 270, 271 Luật thương mại, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Điều 19, 27, 28 Nghị định số 16/2001/NĐ-CP ngày 02/5/2001 và nghị định số 65/2005 sửa đổi bổ sung nghị định 16 về tổ chức và hoạt động của công ty cho thuê tài chính chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Tranh chấp giữa nguyên đơn với bị đơn là tranh chấp hợp đồng cho thuê tài chính thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đại diện theo pháp luật của bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không rõ lý do nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vụ án vắng mặt đại diện hợp pháp của bị đơn.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1]. Về tính hợp pháp của hợp đồng cho thuê tài chính: Các bên tự nguyện tham gia giao kết hợp đồng, người ký có thẩm quyền, nội dung và mục đích của hợp đồng cho thuê tài chính số 15/2008/ALC1 ngày 28/01/2008 và các phụ lục Hợp đồng không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội; đều được hai bên thừa nhận và thực hiện, các thỏa thuận trong hợp đồng cho thuê tài chính về hình thức thuê tài chính, mục đích sử dụng tài sản thuê, mức lãi suất trong hạn, quá hạn và các thỏa thuận khác trong hợp đồng cho thuê tài chính số 15/2008/ALC1 ngày 28/01/2008 và các phụ lục Hợp đồng đều tuân theo đúng quy định hướng dẫn tại nghị định số 16/2001/NĐ-CP ngày 02/5/2001 và nghị định số 65/2005/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung về tổ chức và hoạt động của công ty cho thuê tài chính. Việc thỏa thuận lãi, lãi quá hạn đều đảm bảo đúng quy định của Luật các tổ chức tín dụng. Xác định Hợp đồng số 15/2008/ALC1 ngày 28/01/2008 và các phụ

lục Hợp đồng giữa AI và Công ty PQ là hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên.

[2.2] Ngày 20/5/2010 AI đã giao tài sản thuê là tàu Phú Quý 18 cho công ty TNHH PQ theo đúng thỏa thuận. Qua bảng kê chi tiết trả gốc, lãi thể hiện đến tháng 9/2010 Công ty TNHH PQ đã không thực hiện đúng về nghĩa vụ trả nợ, không trả nợ lãi, nợ gốc theo thỏa thuận tại kế hoạch trả nợ kèm theo hợp đồng (phụ lục 04B/ALCI – khoản 1 Điều 7). Ngày 28/9/2010 AI đã chuyển nợ thành nợ quá hạn. Tính đến ngày 07/02/2017, Công ty PQ còn nợ 20.052.764.256 đồng (bao gồm nợ gốc: 11.534.192.999 đồng, nợ lãi: 8.518.571.257 đồng). Ngày 17/02/2017, AI ban hành văn bản số 47/ALCI-KD về việc “Yêu cầu thu hồi tài sản cho thuê tài chính và tiến hành thủ tục thu hồi tàu Phú Quý 18” là đúng với thỏa thuận tại Điều 12 hợp đồng và các quy định của pháp luật về việc thu hồi tài sản cho thuê tài chính trong trường hợp có vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Từ ngày 22/02/2017 đến ngày 24/02/2017, AI tổ chức thực hiện thu hồi tàu Phú Quý 18. Đến ngày 06/8/2020 ALCI nhận bàn giao tàu Phú Quý 18. Ngày 14/12/2020, AI đã bán đấu giá thành công tàu Phú Quý 18-ALCI qua Công ty đấu giá hợp danh CM với giá 4.530.000.000 đồng. AI đã giao nộp toàn bộ tài liệu chứng cứ chứng minh các chi phí phải trừ trong quá trình xử lý tài sản cho thuê là 724.712.500 đồng, gồm: Thanh toán tiền thẩm định giá, thẩm định tình trạng kỹ thuật: 25.000.000 đồng, thanh toán tiền thẩm định giá trị quyết toán sửa chữa: 10.000.000 đồng; thanh toán tiền bảo hiểm 10.000.000 đồng, thanh toán tiền đăng báo 2.821.500 đồng; thanh toán tiền thuê bảo vệ, trông giữ tàu: 599.995.000 đồng; thanh toán tiền thuê bến bãi neo đậu 41.700.000 đồng; tiền dịch vụ bán đấu giá tài sản 35.196.000 đồng. Số tiền trừ trong quá trình xử lý tài sản cho thuê là 724.712.500 đồng, số tiền bán tài sản còn lại là 3.805.287.500 đồng là có căn cứ.

[2.3] Theo hợp đồng cho thuê tài chính, Công ty TNHH PQ ký cược 300.000.000 đồng nhưng ngày 03/7/2020 Công ty TNHH vận tải biển PQ đã đề nghị ALCI trích 300.000.000 đồng tiền ký cược theo văn bản số 06/2020/CV-PQ ngày 03/7/2020 để thanh toán tiền sửa chữa tàu Phú Quý 18 cho công ty TNHH Thành Năm để công ty TNHH TN bàn giao tàu cho AI xử lý thu hồi nợ. Bằng văn bản số 60/CV-TN ngày 21/7/2020, Công ty TNHH TN đã đồng ý nhận tiền sửa chữa tàu mà Công ty PQ còn nợ là 300.000.000 đồng và cung cấp số tài khoản cho ALCI, đề nghị chuyển khoản số tiền 300.000.000 đồng với nội dung “chuyển thanh toán tiền sửa chữa tàu Phú Quý 18” và cam kết trả tàu mà không đòi hỏi bất kỳ chi phí phát sinh nào khác, không gây khó khăn trở ngại cho AI trong việc nhận tàu. Ngày 05, 06/8/2020 ALCI đã chuyển đủ số tiền 300.000.000 cho Công ty TNHH TN và ngày 06/8/2020, Công ty TNHH TN đã bàn giao tàu Phú Quý 18 cho AI để xử lý thu hồi nợ. Tiền ký quỹ còn lại là 0 đồng.

[2.4] Như vậy số tiền bán tài sản và tiền ký cược còn lại đã được AI hạch toán thu vào nợ gốc là 3.805.287.500 đồng là có căn cứ; AI đã ra thông báo số 10/ALCI-

KD ngày 13/01/2021 gửi Công ty PQ “về việc bán tàu Phú Quý 18-ALCI và chốt nợ hợp đồng cho thuê tài chính” xác định tính đến ngày 21/12/2020, Công ty PQ còn nợ là 23.473.177.581 đồng (trong đó nợ gốc là 7.728.905.499 đồng, nợ lãi: 15.744.272.082 đồng) là có căn cứ.

[2.5] Tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm, công ty PQ chỉ trả được 2.605.867.001 đồng nợ gốc và 4.080.166.811 tiền lãi. Công ty TNHH PQ đã vi phạm các thỏa thuận tại Điều 7, Điều 13 Hợp đồng 15/2008/ALC1 ngày 28/01/2008 và các phụ lục Hợp đồng nên yêu cầu khởi kiện của AI là phù hợp với các Điều 269, 270, 271 Luật thương mại, Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; các Điều 17, 18, 19, 20, 21, 22 Nghị định số 39/2014/NĐ-CP ngày 07/5/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động của công ty cho thuê tài chính nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của AI, buộc Công ty PQ phải trả cho AI toàn bộ nợ theo hợp đồng cho thuê tài chính số 15/2008/ALC1 ngày 28/01/2008 và các phụ lục Hợp đồng. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm, ngày 20/4/2022, tổng nợ của Công ty PQ là 25.312.657.090 đồng gồm: Nợ gốc: 7.728.905.499 đồng; Nợ lãi trong hạn: 7.424.860.892 đồng; Nợ lãi quá hạn: 10.158.890.699 đồng. Buộc Công ty PQ phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho thuê tài chính số 15/2008/ALC1 ngày 28/01/2008 kể từ ngày xét xử cho đến ngày thực tế Công ty PQ trả hết nợ gốc cho AI. Trong trường hợp Công ty PQ không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ sau khi bản án có hiệu lực pháp luật thì AI có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của Công ty PQ theo quy định tại Luật thi hành án dân sự để AI thu hồi theo quy định.

[3]. Tài sản cho thuê tài chính là tàu Phú Quý 18 –ALCI đã thu hồi bán đối trừ vào nợ gốc, đã xử lý xong; tài sản bảo đảm không có nên không đặt ra việc xem xét giải quyết.

[4]. Trong quá trình thu hồi và bán tàu Phú Quý 18, AI đã trả tiền (số liệu như nguyên đơn trình bày đã nêu ở trên) cho Công ty TNHH TN là đơn vị giữ tàu, cho neo đậu tàu Phú Quý 18 và Chi nhánh Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp TT tại Hải Phòng là đơn vị bảo vệ tàu Phú Quý 18. Tài liệu, chứng cứ đã thể hiện giữa ALCI và Công ty TNHH TN, cũng như giữa AI và Chi nhánh Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp TT tại Hải Phòng đã thanh lý hợp đồng, có xác nhận không còn vướng mắc về quyền và nghĩa vụ tài chính liên quan đến tàu Phú Quý 18 và hợp đồng cho thuê tài chính giữa AI và công ty PQ nên không đưa Công ty TNHH TN và Chi nhánh Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp TT tại Hải Phòng vào tham gia tố tụng là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của AI được chấp nhận nên Công ty PQ phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp cho AI.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 4 Điều 147; Điều 157, Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; 269, 270, 271 Luật thương mại, Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; các Điều 17, 18, 19, 20, 21, 22 Nghị định số 39/2014/NĐ-CP ngày 07/5/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động của công ty cho thuê tài chính; Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng do Ngân hàng Nhà nước ban hành; Nghị quyết số 01/2019/HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao quy định về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty I – Ngân hàng X (AI);

Buộc Công ty TNHH vận tải biển PQ phải trả cho Công ty I - Ngân hàng X (AI) nợ theo Hợp đồng cho thuê tài chính số 15/2008/ALC1 ngày 28/01/2008 và các phụ lục Hợp đồng, tính đến ngày xét xử sơ thẩm (20/4/2022): Nợ gốc: 7.728.905.499 đồng; Nợ lãi trong hạn: 7.424.860.892 đồng; Nợ lãi quá hạn: 10.158.890.699 đồng; tổng là Tổng là 25.312.657.090 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, Công ty TNHH vận tải biển PQ phải tiếp tục chịu khoản lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả được xác định theo thỏa thuận của các bên trong hợp cho thuê tài chính và các phụ lục hợp đồng nhưng phải phù hợp với Luật các tổ chức tín dụng và văn bản quy phạm pháp luật quy định về lãi suất áp dụng cho Hợp đồng cho thuê tài chính cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ. Trường hợp, trong hợp đồng cho thuê tài chính các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán theo thỏa thuận.

Kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu Công ty TNHH vận tải biển PQ không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Công ty I – Ngân hàng X (AI) có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xác minh xử lý nguồn thu nhập, tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của Công ty TNHH vận tải biển PQ để thu hồi nợ theo quy định của Pháp luật theo quy định của Luật thi hành án. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 9 Luật thi hành án dân sự; điều 7 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Công ty TNHH vận tải biển PQ phải chịu 113.312.000 đồng án phí án kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại cho Công ty I - Ngân hàng X (AI) toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 62.265.000 đồng theo biên lai số 0004012 ngày 26/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy.

3. Quyền kháng cáo:

Đại diện của nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đại diện của bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện TT;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình
- Thi hành án dân sự huyện TT;
- Lưu hồ sơ

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hương Lan

